

Số: 352/QĐ-UBQLV

Hà Nội, ngày 28 tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý 23 cơ sở nhà, đất của Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam tại tỉnh Lào Cai do Công ty Xăng dầu Lào Cai trực tiếp quản lý, sử dụng để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh

CHỦ TỊCH ỦY BAN QUẢN LÝ VỐN NHÀ NƯỚC TẠI DOANH NGHIỆP

Căn cứ Nghị định số 131/2018/NĐ-CP ngày 29/9/2018 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công; Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công;

Căn cứ Thông tư số 37/2018/TT-BTC ngày 16/4/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về sắp xếp lại, xử lý nhà, đất theo quy định tại Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công; Thông tư số 125/2021/TT-BTC ngày 31/12/2021 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 37/2018/TT-BTC ngày 16/4/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về sắp xếp lại, xử lý nhà, đất theo quy định tại Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công;

Căn cứ văn bản số 3038/UBND-TH ngày 06/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai về việc với phương án sắp xếp lại, xử lý các cơ sở nhà, đất của Petrolimex tại tỉnh Lào Cai;

Xét đề nghị của Người đại diện phần vốn nhà nước tại Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam theo văn bản số 0997/PLX-HĐQT ngày 09/8/2021 về việc phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất của Petrolimex trên địa bàn tỉnh Hòa Bình, Nam Định, Vĩnh Long, Trà Vinh, Hưng Yên, Lai Châu, Lào Cai, Thừa Thiên Huế, Long An, An Giang, Cà Mau;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Công nghiệp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý 23 cơ sở nhà, đất của Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam (Petrolimex) tại tỉnh Lào Cai do Công ty Xăng dầu Lào Cai trực tiếp quản lý, sử dụng để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh như sau:

(i) Giữ lại tiếp tục sử dụng: 22 cơ sở nhà, đất với tổng diện tích đất 49.237,70 m², tổng diện tích xây dựng nhà 4.807,69 m² và tổng diện tích sàn sử dụng nhà 8.022,63 m²;

(ii) Tạm giữ lại tiếp tục sử dụng: 01 cơ sở nhà, đất với diện tích đất 3.159,4 m², diện tích xây dựng nhà 659,87 m² và diện tích sàn sử dụng nhà 1.070,93 m².

(có phương án chi tiết tại phụ lục kèm theo)

Điều 2. Người đại diện phần vốn nhà nước (Người đại diện) tại Petrolimex phối hợp với Hội đồng quản trị Petrolimex:

1. Ban hành Quyết định của Hội đồng quản trị Petrolimex (với tư cách là đại diện pháp nhân cho cổ đông nắm giữ nhiều cổ phần góp vốn đang sử dụng các cơ sở nhà, đất) giữ lại tiếp tục quản lý, sử dụng các cơ sở nhà đất như nội dung Điều 1 nêu trên và báo cáo kết quả bằng văn bản (kèm theo Quyết định giữ lại tiếp tục quản lý, sử dụng các cơ sở nhà đất của Petrolimex) về Ủy ban, Bộ Tài chính và Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai để quản lý, theo dõi và giám sát.

2. Chỉ đạo Petrolimex, Công ty Xăng dầu Lào Cai phối hợp với các cơ quan chức năng của tỉnh Lào Cai hoàn thiện hồ sơ pháp lý về nhà, đất và thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật về đất đai.

3. Tổ chức rà soát và đo đạc lại diện tích hiện trạng nhà, đất (nếu có) so với các giấy tờ có liên quan đến quyền sử dụng đất hiện tại để thực hiện các thủ tục điều chỉnh diện tích nhà, đất theo quy định.

4. Quản lý, giám sát việc sử dụng các cơ sở nhà đất trên đúng mục đích sử dụng được giao hoặc cho thuê theo quy định của pháp luật.

5. Chịu trách nhiệm về các thông tin, số liệu của các cơ sở nhà, đất của Petrolimex đã báo cáo tại văn bản số 0997/PLX-HĐQT ngày 09/8/2021. Trường hợp phát hiện thông tin, số liệu không chính xác kịp thời phản ánh về Ủy ban và các cơ quan có thẩm quyền để được hướng dẫn, xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng các vụ: Công nghiệp, Tổng hợp, Pháp chế, kiểm soát nội bộ; Người đại diện phần vốn nhà nước tại Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tài chính;
- UBND tỉnh Lào Cai;
- Các vụ: TH, PCKS;
- TTTT (để đăng tải trên cổng TTĐT Ủy ban);
- Người đại diện tại TĐ Xăng dầu Việt Nam;
- Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam;
- Công ty Xăng dầu Lào Cai;
- Lưu: VT, Vụ CN (Nam02b).

14/16



Nguyễn Hoàng Anh



PHỤ LỤC
PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP LẠI, XỬ LÝ CƠ SỞ NHÀ, ĐẤT CỦA PETROLIMEX
DO CÔNG TY XĂNG DẦU LÀO CAI TRỰC TIẾP QUẢN LÝ, SỬ DỤNG TẠI TỈNH LÀO CAI

(Kèm theo Quyết định số: 350/QĐ-UBQLV ngày 28/7/2022 của Chủ tịch Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp)

| TT | Đơn vị/ địa chỉ nhà đất | Diện tích (m ²) | | | Hồ sơ pháp lý về nguồn gốc nhà đất | Mục đích sử dụng của cơ sở nhà, đất được giao/cho thuê | Hiện trạng sử dụng | Phương án phê duyệt của Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp | Ghi chú |
|----|---|-----------------------------|--------------|-----------------|---|--|-----------------------|--|---------|
| | | Đất | Xây dựng nhà | Sàn sử dụng nhà | | | | | |
| 1 | 2 | 3 | 4a | 4b | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 |
| 1 | CHXD Phố Mới đường Nguyễn Huệ - phường Phố Mới, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai (Petrolimex - cửa hàng 01) | 645,2 | 121,10 | 262,78 | - GCNQSDĐ số AK824892; - QĐ cấp GCNQSDĐ số 2121/QĐ-UBND ngày 30/7/2008; - HĐ thuê đất số 54/HĐTĐ ngày 14/6/2010 | Đất cơ sở sản xuất kinh doanh | Làm cửa hàng xăng dầu | Giữ lại tiếp tục sử dụng | |
| 2 | CHXD Sơn Hải đường QL4E- thôn Nam Hải, xã Sơn Hải, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai (Petrolimex - cửa hàng 02) | 1.600,0 | 132,84 | 278,05 | - GCNQSDĐ số AK824847; - QĐ cấp GCNQSDĐ số 1589/QĐ-UBND ngày 10/6/2008; - HĐ thuê đất số 49/HĐTĐ ngày 14/6/2010 | Đất cơ sở sản xuất kinh doanh | Làm cửa hàng xăng dầu | Giữ lại tiếp tục sử dụng | |
| 3 | CHXD Kim Tân đường Nhạc Sơn, phường Kim Tân, TP Lào Cai, tỉnh Lào Cai (Petrolimex - cửa hàng 03) | 425,5 | 134,51 | 282,95 | - GCNQSDĐ số AK824850; - QĐ cấp GCNQSDĐ số 1581/QĐ-UBND ngày 10/6/2008; - HĐ thuê đất số | Đất cơ sở sản xuất kinh doanh | Làm cửa hàng xăng dầu | Giữ lại tiếp tục sử dụng | |

| TT | Đơn vị/ địa chỉ nhà đất | Diện tích (m ²) | | | Hồ sơ pháp lý về nguồn gốc nhà đất | Mục đích sử dụng của cơ sở nhà, đất được giao/cho thuê | Hiện trạng sử dụng | Phương án phê duyệt của Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp | Ghi chú |
|----|--|-----------------------------|--------------|-----------------|--|--|--|--|---------|
| | | Đất | Xây dựng nhà | Sàn sử dụng nhà | | | | | |
| 1 | 2 | 3 | 4a | 4b | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 |
| | | | | | 45/HĐTĐ ngày 14/6/2010 | | | | |
| 4 | CHXD Phố Lu đường Hoàng Sào - thôn Phú Cường 1, thị trấn Phố Lu, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai (Petrolimex -cửa hàng 04) | 1.014,3 | 155,45 | 341,73 | - GCNQSDĐ số BB021851; - QĐ cho thuê đất bổ sung, cấp đổi lại GCNQSDĐ số 3285/QĐ-UBND ngày 30/11/2011; - HĐ thuê đất số 141/HĐTĐ ngày 21/12/2011 | Xây dựng cửa hàng xăng dầu và kinh doanh vật tư tổng hợp | Làm cửa hàng xăng dầu | Giữ lại tiếp tục sử dụng | |
| 5 | CHXD Bát Xát, đường TL156 - thị trấn Bát Xát, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai (Petrolimex -cửa hàng 05) | 662,5 | 115,54 | 228,35 | - GCNQSDĐ số AK824854; - QĐ phê duyệt gia hạn SDD số 121/QĐ-UBND ngày 18/01/2016; - HĐ thuê đất số 37/HĐTĐ ngày 06/5/2016 | Đất thương mại, dịch vụ | Làm cửa hàng xăng dầu | Giữ lại tiếp tục sử dụng | |
| 6 | CHXD Cam Đường đường Hoàng Quốc Việt, phường Pom Hán, TP Lào Cai, tỉnh Lào Cai (Petrolimex -cửa hàng 06) | 997,1 | 234,76 | 365,06 | - GCNQSDĐ số AK824846; QĐ cấp GCNQSDĐ số 1591/QĐ-UBND ngày 10/6/2008; HĐ thuê đất số 51/HĐTĐ ngày 14/6/2010 | Đất cơ sở sản xuất kinh doanh | Làm cửa hàng xăng dầu và cửa hàng kinh doanh Gas | Giữ lại tiếp tục sử dụng | |

| TT | Đơn vị/ địa chỉ nhà đất | Diện tích (m ²) | | | Hồ sơ pháp lý về nguồn gốc nhà đất | Mục đích sử dụng của cơ sở nhà, đất được giao/cho thuê | Hiện trạng sử dụng | Phương án phê duyệt của Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp | Ghi chú |
|----|--|-----------------------------|--------------|-----------------|---|--|--|--|---------|
| | | Đất | Xây dựng nhà | Sàn sử dụng nhà | | | | | |
| 1 | 2 | 3 | 4a | 4b | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 |
| 7 | CHXD Bắc Ngâm đường QL70, ngã ba Bắc Ngâm, xã Xuân Quang, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai (Petrolimex - cửa hàng 07) | 942,0 | 137,85 | 223,06 | - GCNQSDĐ số AK824866; - QĐ phê duyệt gia hạn SDD số 120/QĐ-UBND ngày 18/01/2016; - HĐ thuê đất số 38/HĐTĐ ngày 06/5/2016 | Đất thương mại, dịch vụ | Làm cửa hàng xăng dầu | Giữ lại tiếp tục sử dụng | |
| 8 | Điểm tập kết xe Bắc Ngâm - Thôn Bắc Ngâm, xã Xuân Quang, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai | 437,0 | 115,91 | 115,91 | - GCNQSDĐ số R750661; - HĐ chuyển nhượng QSDĐ giữa hộ gia đình với Công ty xăng dầu Lào Cai | Đất ở và đất vườn | Làm cửa hàng kinh doanh tổng hợp | Giữ lại tiếp tục sử dụng | |
| 9 | CHXD Mường Khương đường QL4D, khu kinh tế cửa khẩu, xã Mường Khương, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai (Petrolimex - cửa hàng 08) | 667,6 | 137,89 | 226,51 | - GCNQSDĐ số AK824853; - QĐ cấp GCNQSDĐ số 1590/QĐ-UBND ngày 10/6/2008; - HĐ thuê đất số 50/HĐTĐ ngày 14/6/2010 | Đất cơ sở sản xuất kinh doanh | Làm cửa hàng xăng dầu | Giữ lại tiếp tục sử dụng | |
| 10 | CHXD Văn Bàn đường Quang Trung, thị trấn Khánh Yên, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai (Petrolimex - | 750,0 | 162,99 | 258,59 | - CNQSDĐ số CK414808; - QĐ cấp GCNQSDĐ số 1928/QĐ-CT ngày 30/7/2004 | Đất thương mại, dịch vụ | Làm cửa hàng xăng dầu và kinh doanh Ga | Giữ lại tiếp tục sử dụng | |

| TT | Đơn vị/ địa chỉ nhà đất | Diện tích (m ²) | | | Hồ sơ pháp lý về nguồn gốc nhà đất | Mục đích sử dụng của cơ sở nhà, đất được giao/cho thuê | Hiện trạng sử dụng | Phương án phê duyệt của Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp | Ghi chú |
|----|---|-----------------------------|--------------|-----------------|---|--|-----------------------|--|---------|
| | | Đất | Xây dựng nhà | Sàn sử dụng nhà | | | | | |
| 1 | 2 | 3 | 4a | 4b | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 |
| | cửa hàng 09) | | | | | | | | |
| 11 | CHXD Tầng Loong đường TL151, khu phố 1, thị trấn Tầng Loong, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai (Petrolimex - cửa hàng 10) | 758,0 | 106,32 | 209,12 | - GCNQSDĐ số AK824891; - QĐ cấp GCNQSDĐ số 2119/QĐ-UBND ngày 30/7/2008; - HĐ thuê đất số 53/HĐTĐ ngày 14/6/2010 | Đất cơ sở sản xuất kinh doanh | Làm cửa hàng xăng dầu | Giữ lại tiếp tục sử dụng | |
| 12 | CHXD số 11 đường Minh Khai - phường Phố Mới, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai (Petrolimex - cửa hàng 11) | 399,3 | 109,54 | 215,58 | - GCNQSDĐ số AK824848; - QĐ cấp GCNQSDĐ số 1592/QĐ-UBND ngày 10/6/2008; - HĐ thuê đất số 12/HĐTĐ ngày 28/3/2005 | Đất cơ sở sản xuất kinh doanh | Làm cửa hàng xăng dầu | Giữ lại tiếp tục sử dụng | |
| 13 | CHXD Bắc Hà đường TL153 - thị trấn Bắc Hà, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai (Petrolimex - cửa hàng 12) | 562,3 | 96,03 | 169,62 | - GCNQSDĐ số AK824713; - QĐ cấp GCNQSDĐ số 2400/QĐ-UBND ngày 29/8/2008; - HĐ thuê đất số 55/HĐTĐ ngày 14/6/2010 | Đất cơ sở sản xuất kinh doanh | Làm cửa hàng xăng dầu | Giữ lại tiếp tục sử dụng | |
| 14 | CHXD Sa Pa đường QL4D - thị trấn Sa | 606,1 | 110,85 | 133,73 | - GCNQSDĐ số BU623927; | Đất thương mại, dịch vụ | Làm cửa hàng xăng | Giữ lại tiếp tục sử dụng | |

| TT | Đơn vị/ địa chỉ nhà đất | Diện tích (m ²) | | | Hồ sơ pháp lý về nguồn gốc nhà đất | Mục đích sử dụng của cơ sở nhà, đất được giao/cho thuê | Hiện trạng sử dụng | Phương án phê duyệt của Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp | Ghi chú |
|----|---|-----------------------------|--------------|-----------------|--|--|--|--|--|
| | | Đất | Xây dựng nhà | Sàn sử dụng nhà | | | | | |
| 1 | 2 | 3 | 4a | 4b | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 |
| | Pa, huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai (Petrolimex - cửa hàng 14) | | | | - QĐ cấp GCNQSDD số 4228/QĐ-UBND ngày 31/12/2014; - HĐ thuê đất số 19/HĐTĐ ngày 12/8/2003 | | dầu | | |
| 15 | CHXD Bắc Cường, đường đại lộ Trần Hưng Đạo - phường Bắc Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai (Petrolimex - cửa hàng 15) | 3.159,4 | 659,87 | 1.070,93 | - GCNQSDD số AK824729; - QĐ cho thuê đất số 2539/QĐ-UBND ngày 10/9/2008; - HĐ thuê đất số 43/HĐTĐ ngày 14/6/2010; - Thông báo Thu hồi đất số 596/TB-UBND ngày 30/9/2019; - QĐ 1608/QĐ-UBND ngày 02/6/2020. | Xây dựng cửa hàng xăng dầu và kinh doanh vật tư tổng hợp | Làm cửa hàng xăng dầu và cửa hàng kinh doanh Gas | Tạm lại tiếp tục sử dụng | Căn cứ khoản 13 Điều 1 Nghị định 67/2021/NĐ-CP |
| 16 | CHXD Na Mo, khu tái định cư Km6, QL70 - phường Lào Cai, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai (Petrolimex - cửa hàng 16) | 2.317,0 | 166,00 | 194,44 | - GCNQSDD số AK824712; - QĐ cho thuê đất số 2398/QĐ-UBND ngày 29/8/2008; - HĐ thuê đất số 73/HĐTĐ ngày 09/9/2005 | Xây dựng cửa hàng xăng dầu và kinh doanh vật tư tổng hợp | Làm cửa hàng xăng dầu | Giữ lại tiếp tục sử dụng | |

| TT | Đơn vị/ địa chỉ nhà đất | Diện tích (m ²) | | | Hồ sơ pháp lý về nguồn gốc nhà đất | Mục đích sử dụng của cơ sở nhà, đất được giao/cho thuê | Hiện trạng sử dụng | Phương án phê duyệt của Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp | Ghi chú |
|----|---|-----------------------------|--------------|-----------------|--|--|-----------------------|--|---------|
| | | Đất | Xây dựng nhà | Sàn sử dụng nhà | | | | | |
| 1 | 2 | 3 | 4a | 4b | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 |
| 17 | CHXD Bình Minh, đường đại lộ Trần Hưng Đạo - phường Bình Minh, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai (Petrolimex - cửa hàng 17) | 984,0 | 149,27 | 297,64 | - GCNQSDĐ số AK824893; - QĐ cho thuê đất số 2120/QĐ-UBND ngày 30/7/2008; - HĐ thuê đất số 90/HĐTĐ ngày 25/12/2005 | đất cơ sở SXKD | Làm cửa hàng xăng dầu | Giữ lại tiếp tục sử dụng | |
| 18 | CHXD Kim Thành, đường Kim Thành, khu Thương mại Kim Thành, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai (Petrolimex - cửa hàng 18) | 1.350,0 | 171,42 | 433,34 | - GCNQSDĐ số AK103722; - QĐ cấp GCNQSDĐ số 1374/QĐ-UBND ngày 18/6/2007; - HĐ thuê đất số 04/HĐTĐ-BQLKT ngày 08/12/2006 | Xây dựng cửa hàng xăng dầu Kim Thành theo dự án được duyệt | Làm cửa hàng xăng dầu | Giữ lại tiếp tục sử dụng | |
| 19 | CHXD Long Phúc, bản 4 xã Long Phúc, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai (Petrolimex - cửa hàng 19) | 1.398,8 | 209,16 | 486,60 | - GCNQSDĐ số BB021191; - GCNQSDĐ số; BB021192; - GCNQSDĐ số BB021194; - QĐ cấp GCNQSDĐ số 324/QĐ-UBND ngày 11/11/2010; - QĐ số 2951/QĐ-UBND ngày | - 1000 m ² Đất cơ sở sản xuất kinh doanh -398,8 m ² Đất ở tại nông thôn; | Làm cửa hàng xăng dầu | Giữ lại tiếp tục sử dụng | |

| TT | Đơn vị/ địa chỉ nhà đất | Diện tích (m ²) | | | Hồ sơ pháp lý về nguồn gốc nhà đất | Mục đích sử dụng của cơ sở nhà, đất được giao/cho thuê | Hiện trạng sử dụng | Phương án phê duyệt của Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp | Ghi chú |
|----|--|-----------------------------|--------------|-----------------|--|--|--|--|---------|
| | | Đất | Xây dựng nhà | Sàn sử dụng nhà | | | | | |
| 1 | 2 | 3 | 4a | 4b | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 |
| | | | | | 20/10/2010; - QĐ số 2952/QĐ-UBND ngày 20/10/2010; | | | | |
| 20 | CHXD Si Ma Cai, lô 31 nhánh 10, trung tâm huyện Si Ma cai, tỉnh Lào Cai (Petrolimex -cửa hàng 20) | 873,0 | 186,17 | 312,00 | - GCNQSDĐ số AO635517; - QĐ cho thuê đất số 2811/QĐ-UBND ngày 09/9/2009; - HĐ thuê đất số 466/HĐTĐ ngày 13/10/2009 | đất cơ sở SXKD | Làm cửa hàng xăng dầu | Giữ lại tiếp tục sử dụng | |
| 21 | Kho xăng dầu Lào Cai (khu bên xuất), lô K4 cụm công nghiệp Đông Phố Mới, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai | 20.461,0 | 436,57 | 445,57 | - GCNQSDĐ số AM627200; - QĐ cho thuê đất số 2123/QĐ-UBND ngày 15/7/2009; - HĐ thuê đất số 73/HĐTĐ ngày 27/7/2010 | Đất khu công nghiệp | Làm kho xăng dầu (khu kho chứa và bên xuất bộ) | Giữ lại tiếp tục sử dụng | |
| 22 | Kho xăng dầu Lào Cai (khu bên nhập Wagon), đất sau Ga Lào Cai, phường Phố mới, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai | 10.900,0 | 1.309,36 | 1.309,36 | - GCNQSDĐ số BB021049; - QĐ cho thuê đất số 1095/QĐ-UBND ngày 29/4/2010; - HĐ thuê đất số 39/HĐTĐ ngày | Đất cơ sở SXKD | Làm khu bên nhập Wagon phục vụ xếp dỡ xăng dầu | Giữ lại tiếp tục sử dụng | |

| TT | Đơn vị/ địa chỉ nhà đất | Diện tích (m ²) | | | Hồ sơ pháp lý về nguồn gốc nhà đất | Mục đích sử dụng của cơ sở nhà, đất được giao/cho thuê | Hiện trạng sử dụng | Phương án phê duyệt của Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp | Ghi chú |
|----|--|-----------------------------|-----------------|-----------------|--|--|-----------------------|--|---------|
| | | Đất | Xây dựng nhà | Sàn sử dụng nhà | | | | | |
| 1 | 2 | 3 | 4a | 4b | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 |
| | | | | | 26/5/2010 | | | | |
| 23 | Nhà văn phòng làm việc, số nhà 495 đường Hoàng Liên, phường Kim Tân, thành phố Lào cai, tỉnh Lào Cai | 487,0 | 308,16 | 1.232,64 | - GCNQSDĐ số BB021641; - QĐ chuyển từ thuê đất sang giao đất có thu tiền SDD số 1060/QĐ-UBND ngày 10/5/2011 | đất cơ sở sản xuất kinh doanh | Làm văn phòng Công ty | Giữ lại tiếp tục sử dụng | |
| | Tổng cộng | 52.397,1 | 5.467,56 | 9.093,56 | | | | | |
| | <i>Trong đó: Giữ lại tiếp tục sử dụng</i> | 49.237,70 | 4.807,69 | 8.022,63 | | | | | |
| | <i>Tạm giữ lại tiếp tục sử dụng</i> | 3.159,4 | 659,87 | 1.070,93 | | | | | |